

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương được ban hành kèm theo Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 19/8/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Công văn số 1071/TTg-TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, về việc công bố bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tổ chức việc rà soát thủ tục hành chính tại bộ, ngành, địa phương;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công thương, quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương và Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại tờ trình số 52/TTr-SCT-TCTĐA30 ngày 09 tháng 11 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này nội dung sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương được ban hành tại Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Đắk Lắk, về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Đắk Lắk (kèm theo danh mục thủ tục hành chính).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác tại Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công thương, Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chính phủ (b/c);
- TCT chuyên trách CCHC TTg (b/c);
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các phó CVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thành viên TCTĐA 30;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT-TH tỉnh; Website tỉnh;
- Các phòng, trung tâm thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCTĐA30.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lữ Ngọc Cư

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐẮK LẮK**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3758 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2009
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

PHẦN I
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐẮK LẮK**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực
I. Sở Công thương		
01	Đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Công nghiệp
02	Thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Công nghiệp
03	Thẩm định phương án nổ mìn khi sử dụng vật liệu nổ công nghiệp gần các công trình quan trọng Quốc gia, khu dân cư.	Công nghiệp

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐẮK LẮK

I. Lĩnh vực Công nghiệp:

1. Đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của Pháp luật.

Bước 2: Nộp Hồ sơ tại Phòng văn thư - Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột;

Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định;

Thời gian nộp hồ sơ: Vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6, sáng: từ 7h00 đến 11h00, chiều: từ 13h30 đến 17h00.

Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận trả kết quả thủ tục hành chính tại Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6, sáng: từ 7h00 đến 11h00, chiều: từ 13h30 đến 17h00.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp Hồ sơ và nhận trả kết quả trực tiếp tại Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột hoặc gián tiếp qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn xin đăng ký phép sử dụng VLNCN (bản chính);

+ Giấy phép sử dụng VLNCN (cấp có thẩm quyền cấp - bản sao);

+ Thiết kế Phương án nổ mìn (bản chính);

+ Danh sách chỉ huy nổ mìn và người trực tiếp liên qua (bản chính);

+ Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn (bản sao);

+ Bảng cấp chuyên môn của chỉ huy nổ mìn và người trực tiếp liên quan (bản sao).

- Số lượng hồ sơ: 01(bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ Hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

- Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 hướng dẫn thi hành Nghị định 39/2009/NĐ-CP.

- QCVN 02:2008/BCT – Quy chuẩn Quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.

2. Thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của Pháp luật.

- Bước 2: Nộp Hồ sơ tại Phòng văn thư - Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột;

Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định;

Thời gian nộp hồ sơ: Vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6, sáng: từ 7h00 đến 11h00, chiều: từ 13h30 đến 17h00.

- Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận trả kết quả thủ tục hành chính tại Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6, sáng: từ 7h00 đến 11h00, chiều: từ 13h30 đến 17h00.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp Hồ sơ và nhận trả kết quả trực tiếp tại Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột hoặc gián tiếp qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn xin cấp giấy phép sử dụng VLNCN (bản chính);

+ Quyết định thành lập đơn vị, đăng ký kinh doanh (bản sao);

+ Giấy xác nhận đủ điều kiện an ninh trật tự (bản sao);

+ Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản đối với các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản; Giấy phép thăm dò, khai thác dầu khí đối với doanh nghiệp hoạt động dầu khí Quyết định trúng thầu thi công công trình hoặc hợp đồng nhận thầu

hoặc văn bản, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp (bản sao);

+ Thiết kế thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế mỏ có sử dụng VLNCN đối với các công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với các hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. (bản sao);

+ Phương án nổ mìn (bản chính);

+ Phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn thỏa mãn các yêu cầu QCVN 02:2008/BCT (nếu có); kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho, phương tiện vận chuyển VLNCN;

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy đối với kho VLNCN kèm theo hồ sơ kho bảo quản thỏa mãn các quy định tại QCVN 02:2008/BCT đối với các tổ chức có kho bảo quản VLNCN;

+ Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo doanh nghiệp và Danh sách thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến sử dụng VLNCN (bản chính);

+ Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng VLNCN (nếu có - bản sao);

+ Bảng cấp chuyên môn của người chỉ huy nổ mìn, thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến VLNCN (bản sao);

- Số lượng hồ sơ: 02 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ Hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản đề nghị UBND tỉnh cấp giấy phép

h) Lệ phí: Dưới 1 năm: 1.000.000 đồng; Từ 1-2 năm: 1.500.000 đồng; Từ 2-3 năm: 2.000.000 đồng; Từ 3-4 năm: 2.500.000 đồng; Từ 4-5 năm: 3.000.000 đồng theo Quyết định số 26/2007/QĐ-UBND ngày 13/8/2007 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Phụ lục 1 kèm theo Thông tư 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ Công Thương.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

- Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 hướng dẫn thi hành Nghị định 39/2009/NĐ-CP.

- QCVN 02:2008/BCT – Quy chuẩn Quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Kính gửi: - UBND tỉnh Đắk Lắk
- Sở Công Thương Đắk Lắk

Tên doanh nghiệp:

Quyết định hoặc Giấy phép thành lập số:

Do cấp ngày:

Nơi đặt trụ sở chính:

Đăng ký kinh doanh sốdocấp ngàythángnăm 200

Mục đích sử dụng VLNCN:

Phạm vi, địa điểm sử dụng

Họ và tên người đại diện:

Ngày tháng năm sinh: Nam (Nữ)

Chức danh (Giám đốc/Chủ doanh nghiệp): ..

Địa chỉ thường trú (hoặc tạm trú):

Đề nghị: xem xét và cấp Giấy phép sử dụng VLNCN cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp và Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công thương quy định một số điều của Nghị định 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp./.

....., ngàytháng...năm

Người làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

3. Thẩm định phương án nổ mìn khi sử dụng vật liệu nổ công nghiệp gần các công trình quan trọng Quốc gia, khu dân cư.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của Pháp luật.

- Bước 2: Nộp Hồ sơ tại Phòng văn thư - Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột;

Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định;

Thời gian nộp hồ sơ:

Vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6, sáng: từ 7h00 đến 11h00, chiều: từ 13h30 đến 17h00.

- Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận trả kết quả thủ tục hành chính tại Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6, sáng: từ 7h00 đến 11h00, chiều: từ 13h30 đến 17h00.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp Hồ sơ và nhận trả kết quả trực tiếp tại Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, số 49 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột hoặc gián tiếp qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Tờ trình đề nghị thẩm định (bản chính);

+ Thiết kế nổ mìn (bản chính).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ Hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận.

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

- Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 hướng dẫn thi hành Nghị định 39/2009/NĐ-CP.

- QCVN 02:2008/BCT – Quy chuẩn Quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.